

CƠ HỘI Ở NHÓM CỔ PHIẾU HÀNG HÓA CƠ BẢN

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu phục hồi trên diện rộng với sự nổi bật của các thị trường ở Châu Á như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông, ... Chỉ số chứng khoán toàn cầu (MSCI ACWI), thước đo dựa trên thị trường chứng khoán của 47 quốc gia tăng 1,92%, cắt mạch giảm 3 tuần liên tiếp, ghi nhận tuần tăng mạnh nhất trong 6 tuần vừa qua. Phiên cuối tuần trước chứng kiến nhà đầu tư mua mạnh các tài sản an toàn để phòng ngừa rủi ro địa chính trị.

TTCK trong nước

Thị trường chứng khoán trong nước có tuần hồi phục đầu tiên trên nền thanh khoản thấp sau chuỗi giảm 4 tuần liên tiếp. Mặc dù thiếu vắng dòng tiền lớn, nhưng sự lan tỏa và phục hồi ở các nhóm cổ phiếu vẫn diễn ra trên diện rộng. Chỉ số Vn-Index đang có chuỗi tăng 6 phiên liên tiếp, mạch tăng dài nhất kể từ cuối tháng 8, lấy lại 48 điểm (+4,37%) kể từ mức đáy tuần trước.

Cho tuần tới: Với nền thanh khoản thấp, vùng đáy của thị trường đang được củng cố, nếu không có thông tin bất lợi nào tác động, dòng tiền sẽ tăng trở lại ở các nhịp điều chỉnh, theo đó nhịp này kỹ thuật sẽ hướng đến mục tiêu là mức đáy tháng 8 ở khu vực 1.172 điểm trong kịch bản tích cực, tuy vậy áp lực chốt lời ngắn hạn vẫn xuất hiện khi thị trường tiến về vùng cản 1.160 – 1.166 điểm.

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Nhóm cổ phiếu hàng hóa cơ bản (dầu khí, hóa chất, đường, cao su, ...) sẽ được chú ý nhiều trong tuần tới khi giới đầu tư đang tìm kiếm “vịnh tránh bão” trong kịch bản xung đột ở Trung Đông leo thang, bên cạnh đó là nhóm xuất khẩu, cảng biển, BĐS KCN, ...

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

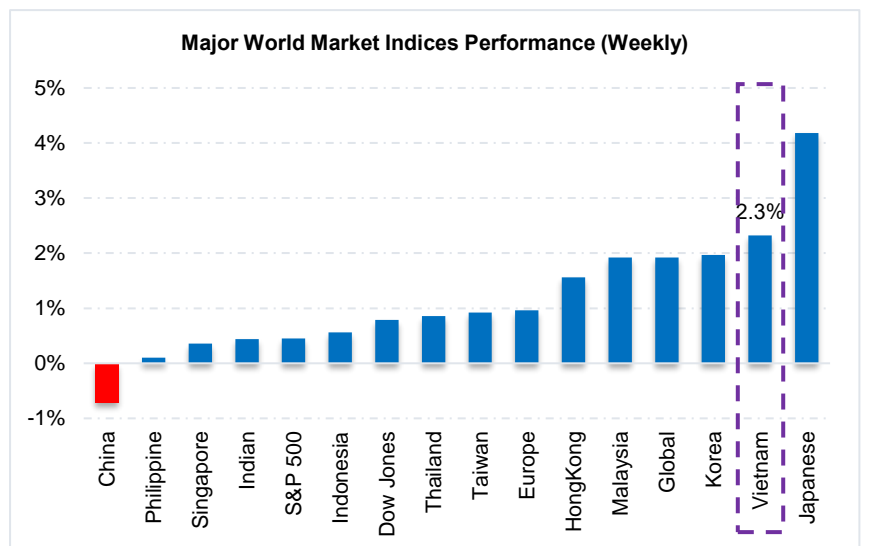
Chiến lược đầu tư – Hàng tránh bão

Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

HIỆU SUẤT SINH LỜI

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	666.63	1.92%	-2.16%	10.12%	20.75%
Dow Jones	33,670.29	0.79%	-2.74%	1.58%	13.62%
S&P 500	4,327.78	0.45%	-2.75%	12.72%	20.78%
Europe	449.18	0.96%	-2.76%	5.72%	14.79%
Japanese	32,289.50	4.18%	-3.71%	23.74%	19.19%
Korea	2,456.15	1.97%	-5.58%	9.83%	11.01%
China	3,088.10	-0.72%	-0.95%	-0.04%	0.52%
HongKong	17,759.00	1.56%	-2.33%	-10.22%	7.06%
Taiwan	16,672.03	0.92%	-1.47%	17.93%	26.99%
Indian	66,282.74	0.44%	-2.29%	8.94%	14.44%
Singapore	3,185.79	0.36%	-2.89%	-2.02%	4.81%
Malaysia	1,444.14	1.92%	-1.02%	-3.43%	4.46%
Indonesia	6,926.78	0.56%	-0.80%	1.11%	1.65%
Thailand	1,450.75	0.86%	-5.92%	-13.06%	-7.05%
Philippine	6,266.34	0.10%	2.29%	-4.57%	6.12%
Vietnam	1,154.73	2.32%	-5.92%	14.66%	8.75%
Brent Oil	90.80	7.35%	-3.33%	5.69%	0.72%
Crude Oil WTI	87.72	5.95%	-3.36%	9.01%	2.46%
Gold	1,945.90	5.46%	-0.02%	6.55%	18.01%
S&P 500 VIX	19.32	10.72%	40.10%	-10.84%	-39.66%
Dollar Index	106.45	0.63%	1.07%	3.08%	-5.96%
U.S. 10Y	4.62	-3.73%	6.45%	19.01%	14.75%
U.S. 2Y	5.06	-0.46%	0.42%	14.23%	12.50%



Dữ liệu cập nhật ngày 13/10/2023

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu phục hồi trên diện rộng với sự nổi bật của các thị trường ở Châu Á như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông, ... Chỉ số chứng khoán toàn cầu (MSCI ACWI), thước đo dựa trên thị trường chứng khoán của 47 quốc gia tăng 1,92%, cắt mạch giảm 3 tuần liên tiếp, ghi nhận tuần tăng mạnh nhất trong 6 tuần vừa qua.

Chứng khoán Mỹ: Chỉ số S&P 500 tăng 0,45%, đánh dấu tuần tăng thứ hai liên tiếp. Dow Jones tăng 0,79%, trong khi Nasdaq giảm 0,18%. Báo cáo từ Cục Thống kê lao động, Bộ Lao động Mỹ, cho thấy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của nước này tăng 0,4% trong tháng 9 so với tháng 8 và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong cuộc khảo sát trước đó của hãng tin Dow Jones, các nhà kinh tế học dự báo mức tăng tương ứng 0,3% và 3,6%. Lạm phát lõi, chỉ số không bao gồm giá lương thực-thực phẩm và năng lượng, tăng 0,3% trong tháng và tăng 4,1% trong 12 tháng, bằng với kỳ vọng của các chuyên gia kinh tế. Trước đó, số liệu công bố vào hôm thứ Tư cho thấy chỉ số giá nhà sản xuất (PPI), một thước đo lạm phát quan trọng khác, tăng nhiều hơn so với dự báo của giới chuyên gia. Báo cáo từ Đại học Michigan về một cuộc khảo sát thường kỳ cho thấy tâm lý người tiêu dùng Mỹ sụt giảm trong tháng 10 này, trong khi kỳ vọng lạm phát tăng mạnh. Phiên cuối tuần trước, thị trường biến động khi giá dầu thô tăng vọt vì lo ngại rằng xung đột vũ trang giữa Israel và lực lượng Hamas của Palestine có thể đẩy căng thẳng địa chính trị leo thang và lan rộng ở Trung Đông. Việc giá dầu tăng mạnh làm gia tăng mối lo về lạm phát, củng cố khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) phải giữ lãi suất cao hơn lâu hơn. Tuần vừa qua, lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm giảm còn 4,62%. Lợi suất của kỳ hạn 2 năm giảm còn 5,05%. Tuy giảm, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ vẫn đang ở mức cao, vì các báo cáo lạm phát Mỹ công bố trong tuần này đều cho thấy lạm phát giảm chậm và còn cách xa mục tiêu 2% của Fed. Sự dai dẳng của lạm phát khiến nhà đầu tư chưa thể loại trừ hoàn toàn khả năng Fed còn phải tăng lãi suất thêm một lần nữa, đồng thời tin rằng Fed sẽ phải giữ lãi suất cao trong thời gian lâu hơn cho tới khi thực sự đạt được mục tiêu lạm phát 2%. Phiên cuối tuần trước cũng chứng kiến nhà đầu tư mua mạnh các tài sản an toàn để phòng ngừa rủi ro địa chính trị. Giá vàng và giá trái phiếu kho bạc Mỹ cùng tăng, trong đó giá vàng giao sau trên sàn COMEX ở New York tăng hơn 3,1% - đánh dấu phiên tăng mạnh nhất kể từ đầu tháng 12 năm ngoái. Một loạt doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng đã công bố báo cáo tài chính quý 3 trong phiên ngày thứ Sáu, mở màn cho một mùa báo cáo kết quả kinh doanh mới ở Phố Wall. Sau khi công bố báo cáo tài chính, cổ phiếu JPMorgan Chase tăng 1,5%; Wells Fargo tăng hơn 3%; Citigroup giảm 0,2%; và BlackRock giảm 1,3%.

Chứng khoán Châu Âu: Chỉ số Stoxx 600, đại diện cho cổ phiếu của 600 công ty có vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tiêu biểu ở 17 nước châu Âu cũng hồi phục 0,96%, cắt mạch giảm 3 tuần liên tiếp. Hầu hết các nhà hoạch định chính sách cho rằng việc Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) duy trì lãi suất ở mức 4% là đủ để đạt được mục tiêu về lạm phát, dù một số quan chức ủng hộ việc tiếp tục tăng.

Chứng khoán Châu Á: Dẫn đầu nhịp phục hồi trong tuần vừa qua, nổi bật là các thị trường lớn như: Nhật Bản (+4,18%), Hàn Quốc (+1,97%), Hồng Kông (+1,56%), ... đáng chú ý là thị trường Hồng Kông đã cắt mạch giảm 5 tuần liên tiếp. Ngược dòng thế giới là thị trường Trung Quốc với mức giảm nhẹ -0,7%. Trung Quốc cân nhắc thành lập thêm một quỹ đầu tư Nhà nước để hỗ trợ thị trường chứng khoán, dựa trên nguồn tin thân cận từ Bloomberg. Sau thông tin trên, giới đầu tư cổ phiếu cũng không tỏ ra hưởng ứng, khi chỉ số CSI 300 tiếp tục giảm 1,1%. Các nhà đầu tư nước ngoài vẫn bán ròng cổ phiếu Trung Quốc. Trước đó, quỹ quản lý tài sản quốc gia Central Huijin Investment đã mua khoảng 65 triệu USD cp của 4 ngân hàng lớn nhất Trung Quốc. Động thái này diễn ra sau khi nhiều chuyên gia kinh tế và quỹ đầu cơ kêu gọi Chính phủ Trung Quốc trực tiếp can thiệp bằng quỹ đầu tư quốc gia để ổn định thị trường chứng khoán. Kể từ sau cú sập năm 2015, đây là lần đầu tiên Trung Quốc can thiệp tới thị trường thông qua quỹ đầu tư quốc gia.



Thị trường chứng khoán trong nước có tuần hồi phục đầu tiên trên nền thanh khoản thấp sau chuỗi giảm 4 tuần liên tiếp. Mặc dù thiếu vắng dòng tiền lớn, nhưng sự lan tỏa và phục hồi ở các nhóm cổ phiếu vẫn diễn ra trên diện rộng. Chỉ số Vn-Index đang có chuỗi tăng 6 phiên liên tiếp, mạch tăng dài nhất kể từ cuối tháng 8, lấy lại 48 điểm (+4,37%) kể từ mức đáy tuần trước.

Diễn biến: Chỉ số Vn-Index có trọn 5 phiên tăng điểm, lấy lại 26,2 điểm, tương đương phục hồi 2,32% và chốt tuần ở mức 1.154,74 điểm. Đây là tuần tăng đầu tiên, cắt mạch giảm 4 tuần liên tiếp khi thị trường có nhịp kiểm định thành công vùng hỗ trợ kỹ thuật MA200 ở khu vực 1,107 điểm. Mức tăng nhiều nhất trong tuần vừa qua tập trung ở nhóm cổ phiếu có vốn hóa trung bình (Midcap) với nhịp này +3,78%, nhóm cổ phiếu nhỏ (Smallcap) cũng tăng +2,59%, trong khi nhóm Bluechips (VN30) lấy lại +2,36%.

Với trọn một tuần tăng điểm, độ rộng thị trường được ghi nhận ở mức tích cực mặc dù thanh khoản vẫn ở mức thấp. Các nhóm cổ phiếu có nền tích lũy hoặc giảm sâu ở các tuần trước được dòng tiền bắt đáy mạnh như: Nhóm cổ phiếu Viettel (VGI: +25%, VTP: +9,13%, ...), nhóm cổ phiếu Bất động sản (PDR: +12,77%, CEO: +12,97%, DXG: +9,88%, NLG: +8,07%, KDH: +8,47%...), BĐS Khu công nghiệp (SZC: +9,6%, VGC: +5,88%, KBC: +5,21%, ...), ... Nhóm cổ phiếu dịch vụ tài chính như: chứng khoán và ngân hàng cũng đồng loạt hồi phục, chứng khoán (VCI: +8,72%, HCM: +5,19%, VND: +5,26%, MBS: +4,09%, SSI: +1,82%, ...), ngân hàng (ACB: +3,9%, VPB: +4,77%, LPB: +3,27%, STB: +1,78%, CTG: +2,09%, VCB: + 1,41%, ...), ...

Thanh khoản toàn thị trường giảm 4,2% so với tuần trước, còn 16.430 tỷ đồng, mức thấp nhất kể từ tuần cuối tháng 5, đây cũng là tuần thứ 2 liên tiếp thanh khoản xuống dưới ngưỡng 20.000 tỷ đồng sau 12 tuần liên tiếp ở trên ngưỡng này. So với cách đây 4 tuần, thanh khoản toàn thị trường đã giảm 45,7%. Theo thống kê, tháng 9 đang có mức thanh khoản cao nhất kể từ đầu năm, đạt 26.782 tỷ đồng, thanh khoản 2 tuần đầu tháng 10 giảm 37,3% so với tháng 9 và sụt 31,6% so với mức bình quân ở Quý III.

Khối ngoại tuần vừa qua bán ròng 1.810 tỷ đồng, nâng mức bán ròng 2 tuần đầu tháng 10 lên 2.169 tỷ đồng, lũy kế kể từ đầu năm khối ngoại đang bán ròng 9.078 tỷ đồng trên toàn thị trường. Dòng vốn qua các kênh ETF cũng ghi nhận mức rút ròng gần 3 triệu USD, trong khi ETF Fubon tiếp tục vào ròng +3,62 triệu USD cùng Xtrackers FTSE hút ròng +2,15 triệu USD thì ở chiều ngược lại ETF Diamond bị rút ròng -5,95 triệu USD và SSIAM VNFIN LEAD bị rút ròng -3,12 triệu USD.

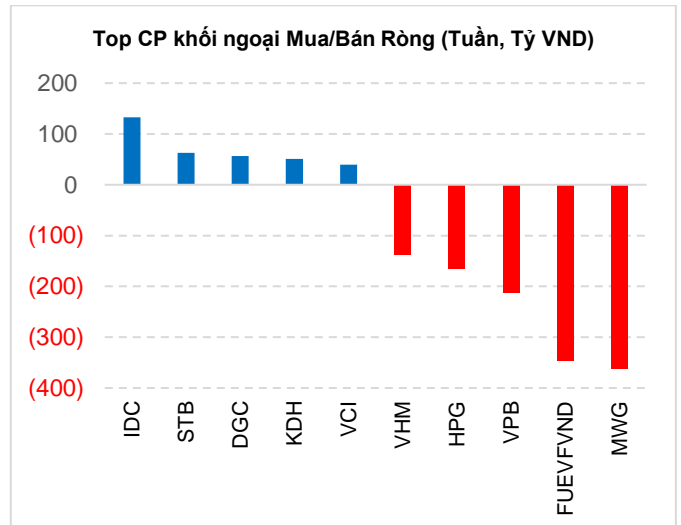
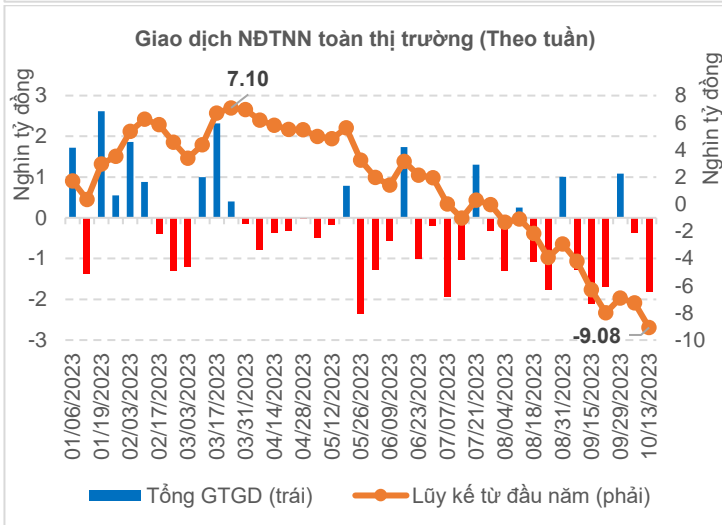
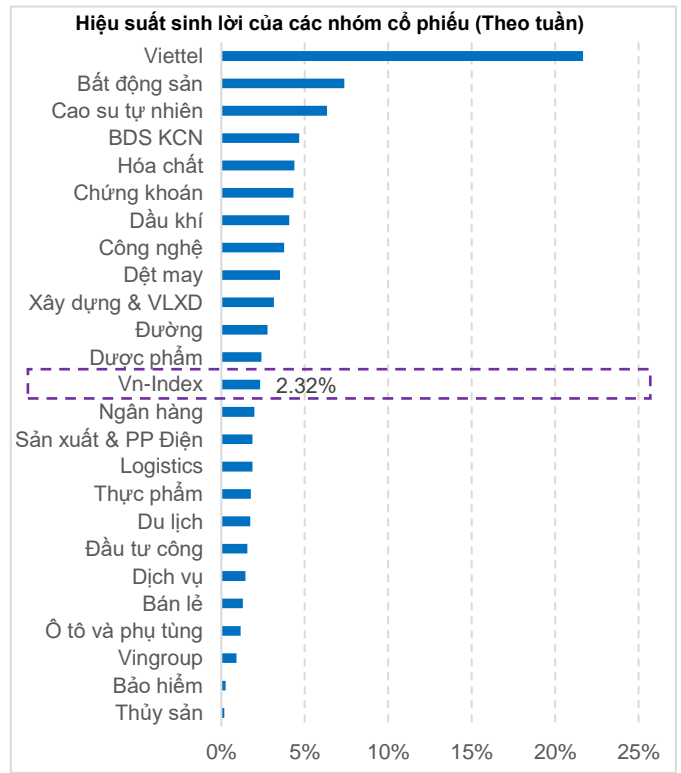
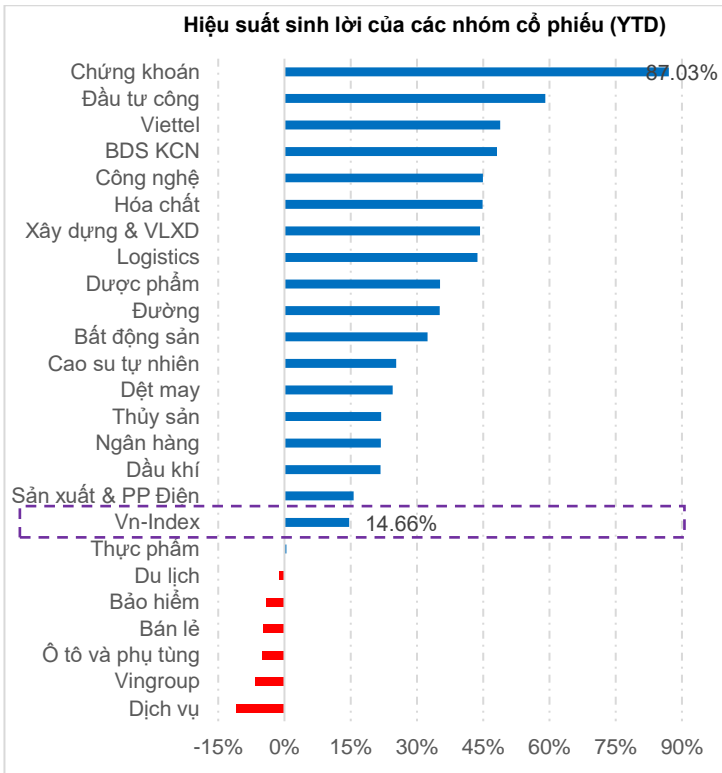
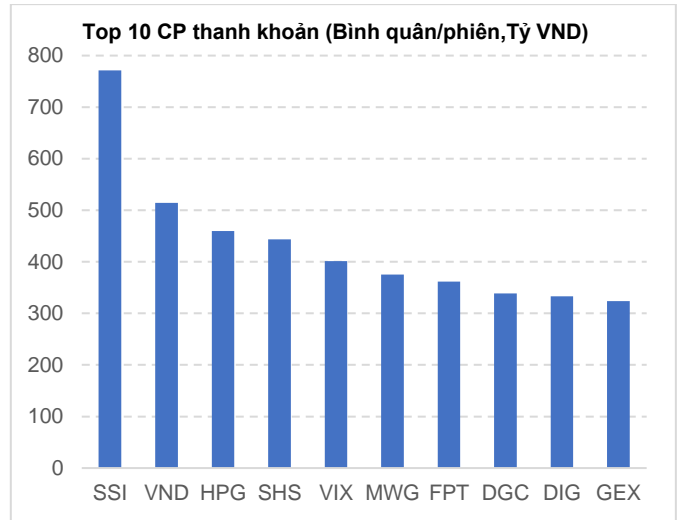
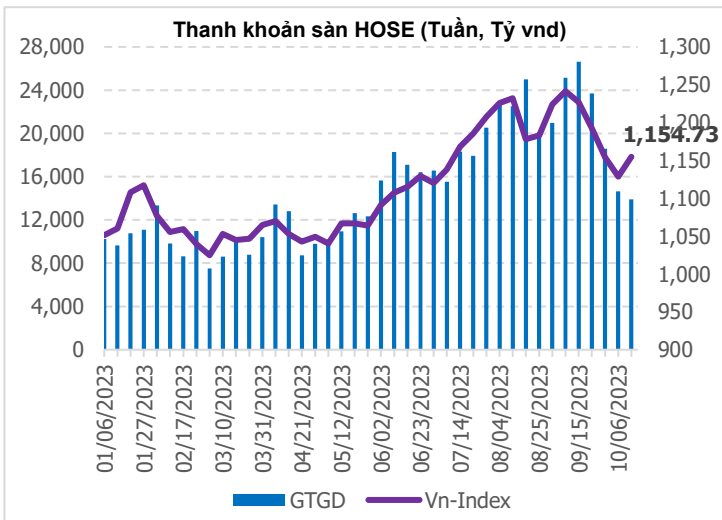
Quan điểm thị trường tuần tới: Thị trường đã có chuỗi tăng 6 phiên liên tiếp và lấy lại 48 điểm (+4,37%), tức hồi lại 1/3 so với mức giảm kể từ đỉnh. Tuy vậy, với mức thanh khoản chỉ còn một nửa so với các đây 1 tháng, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy. Tuần tới, sẽ có nhiều doanh nghiệp ra báo cáo thu nhập Quý III, khả năng tạo sóng chưa cao nhưng là cơ sở để dòng tiền xây dựng danh mục cho 2 tháng còn lại của năm. Ngoài mạch thông tin chủ đạo là mùa báo cáo thu nhập Quý III, thị trường sẽ nghe ngóng thông tin từ căng thẳng đang leo thang ở Đài Gara, theo đó nhóm cổ phiếu phòng thủ hoặc nhóm cổ phiếu hàng hóa sẽ là nơi trú ẩn an toàn. Về kỹ thuật, chuỗi tăng 6 phiên liên tiếp của thị trường vừa qua vẫn là nhịp này kỹ thuật sau khi kiểm định vùng hỗ trợ MA200 ở khu vực 1.107 điểm. Với nền thanh khoản thấp, vùng đáy của thị trường đang được củng cố, nếu không có thông tin bất lợi nào tác động, dòng tiền sẽ tăng trở lại ở các nhịp điều chỉnh, theo đó nhịp này kỹ thuật sẽ hướng đến mục tiêu là mức đáy tháng 8 ở khu vực 1.172 điểm trong kịch bản tích cực, tuy vậy áp lực chốt lời ngắn hạn vẫn xuất hiện khi thị trường tiến về vùng cản 1.160 – 1.166 điểm. Nhóm cổ phiếu hàng hóa cơ bản (dầu khí, hóa chất, đường, cao su, ...) sẽ được chú ý nhiều trong tuần tới khi giới đầu tư đang tìm kiếm “vịnh tránh bão” trong kịch bản xung đột ở Trung Đông leo thang, bên cạnh đó là nhóm xuất khẩu, cảng biển, BĐS KCN, ...

Dự báo kịch bản thị trường tuần 16/10/2023 – 20/10/2023

	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	20%	70%	10%
VN-Index (Điểm)	1.162 – 1.172	1.140 – 1.162	1.130 – 1.140
P/E Trailing (lần)	14,86 – 14,99	14,58 – 14,86	14,46 – 14,58

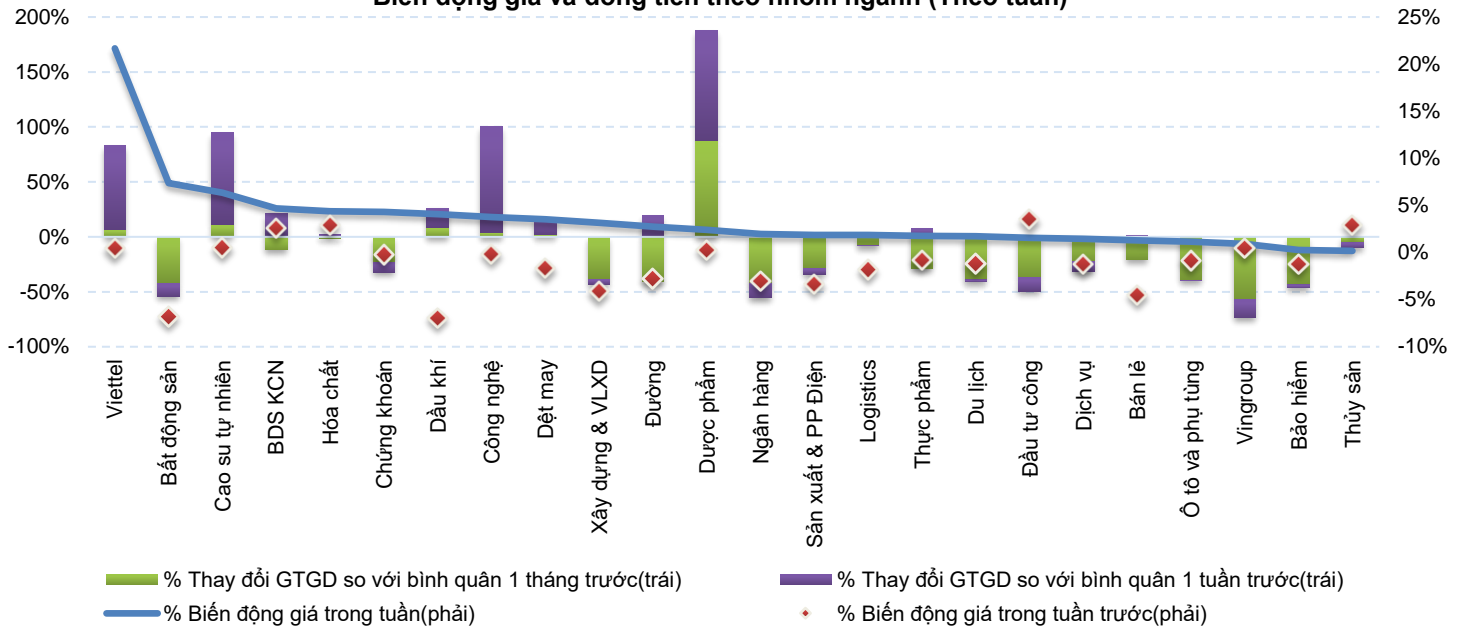


Chiến lược giao dịch tuần

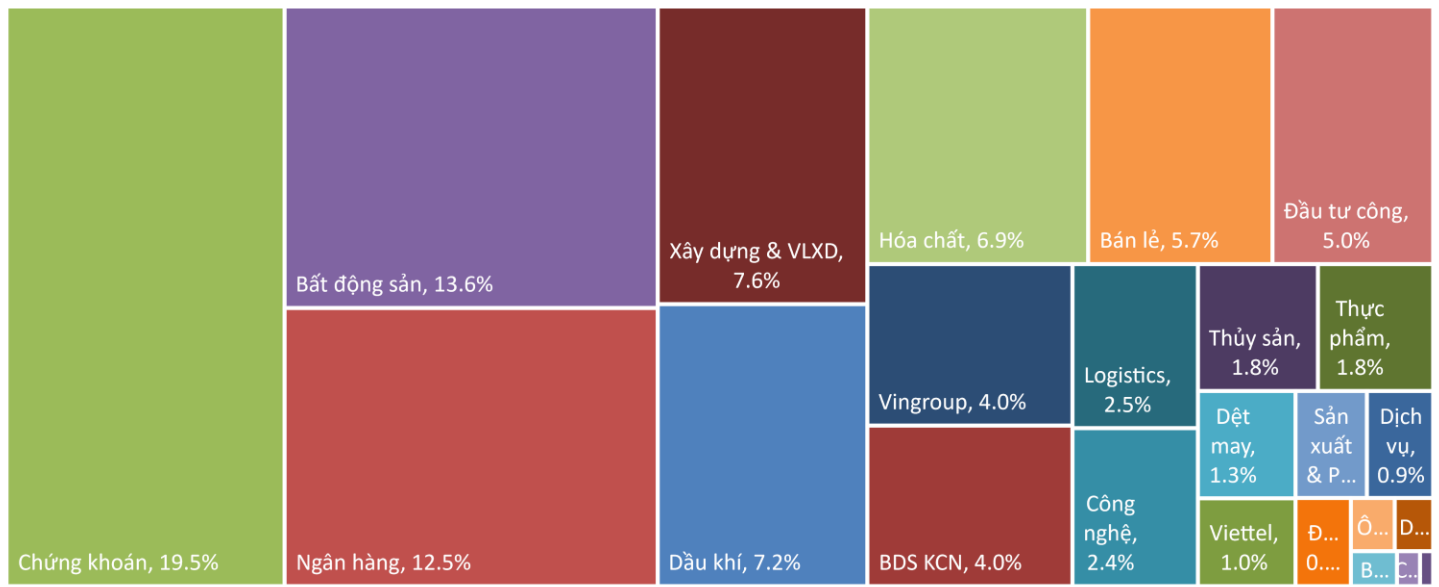


Chiến lược giao dịch tuần

Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành (Theo tuần)



Cơ cấu dòng tiền theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)

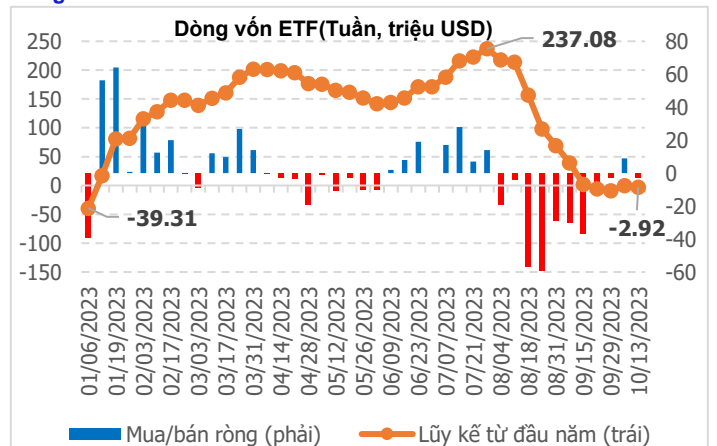


Dòng vốn đầu tư quốc tế

Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD
Equity						
▼ Asia (11)						
China	30JUN2023			+6,251.8	-41,409.8	+6,778.9
India	11OCT2023	-21.4	-37.2	-621.0	-621.0	+14,137.7
Indonesia	12OCT2023	+26.4	+7.8	+7.2	+7.2	-302.5
Japan	06OCT2023		+9,617.6	+9,617.6	+9,617.6	+20,756.7
Malaysia	12OCT2023	+25.0	+6.0	-240.2	-240.2	-681.7
Philippines	12OCT2023	+1.4	-59.7	-105.1	-105.1	-834.3
S. Korea	13OCT2023	-319.0	-499.8	-1,250.7	-931.7	+5,057.8
Sri Lanka	12OCT2023	+0	+0	+1	+1	+10.2
Taiwan	12OCT2023	+841.7	+1,569.9	+49.2	+49.2	-2,130.9
Thailand	12OCT2023	-48.4	+77.1	-162.0	-162.0	-4,688.7
Vietnam	12OCT2023	-6.5	-54.8	-65.2	-65.2	-330.7

Nguồn: Bloomberg

Dòng vốn ETF



Nguồn: Bloomberg

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 13/10/2023):

Danh mục	3,7%	-1,6%	37,2%	195,3%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	2,3%	-6,8%	10,6%	25,4%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	EPS	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	Cổ tức tiền mặt	KLGD 6T	P/E	P/B
CTR	33,2%	3.941	27,1%	8,7%	11%	1.000	518.175	13,6x	4,1x
DGW	72,9%	5.279	29,4%	9,9%	36%	1.000	877.777	11,2x	4,3x
FPT	13,7%	4.799	20,6%	9,5%	33%	1.000	2.228.554	15,4x	4,1x
MBB	44,0%	3.876	21,9%	2,2%	-	0	10.762.209	4,6x	1,1x
VCB	27,6%	5.582	23,2%	1,6%	-	0	1.189.441	13,2x	2,7x

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Xây dựng



20,0%
Phân phối hàng chuyên dụng

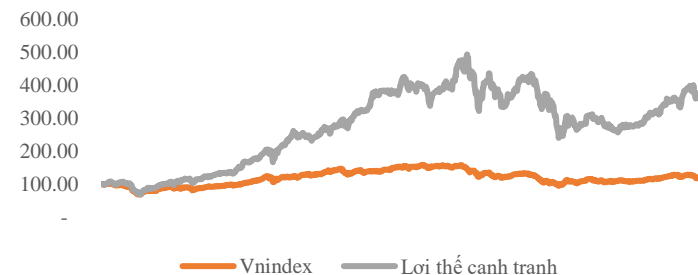


20,0%
Phần mềm

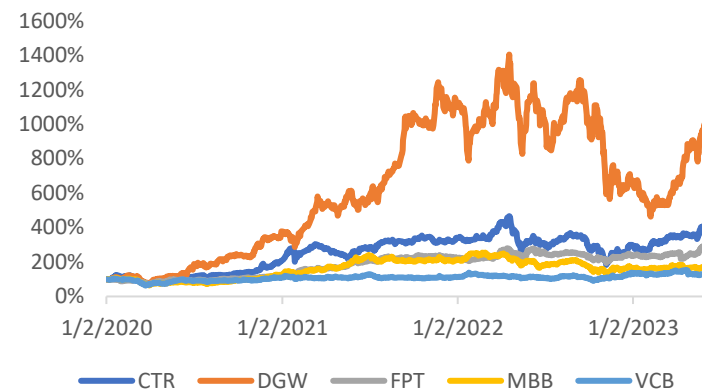


40,0%
Ngân hàng

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
CTR	10	10	20	20	20
DGW	10	15	20	30	40
FPT	10	15	20	20	20
MBB	30	25	20	15	10
VCB	35	35	20	15	10
	271	313	388	472	555

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BẢO

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

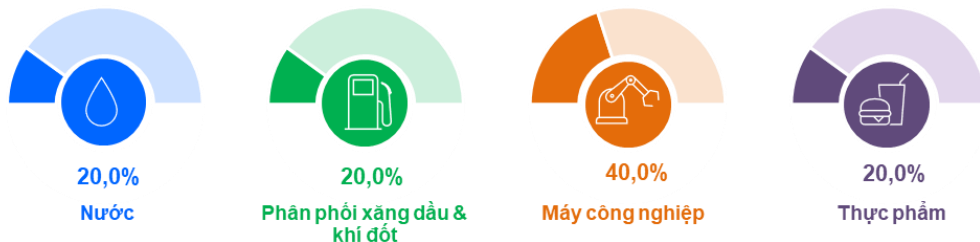
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 13/10/2023):

Danh mục	0,6%	-4,9%	-10,2%	40,5%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	2,3%	-6,8%	10,6%	25,4%

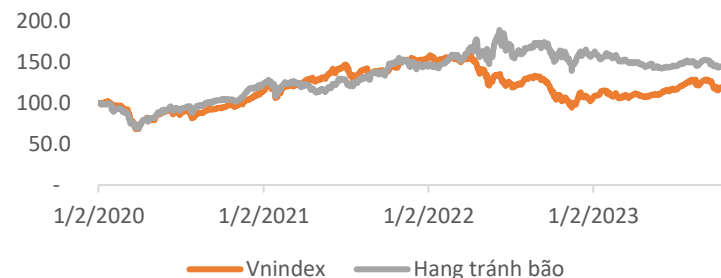
Cấu thành danh mục

Mã CK	Cổ tức tiền mặt	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	KLGD 6T	P/E	P/B
BWE	1.200	4.246	35,3%	17%	6,5%	41%	267.050	10,4x	2,0x
GAS	3.000	7.058	4,5%	21%	15,7%	11%	789.627	15,6x	3,7x
REE	1.000	7.773	49,6%	16%	9,0%	35%	1.172.083	9,7x	1,8x
VEA	4.493	5.244	35,3%	27%	24,0%	1%	193.594	7,6x	2,3x
VNM	1.500	4.232	-2,9%	34%	23,0%	19%	2.285.375	18,5x	5,3x

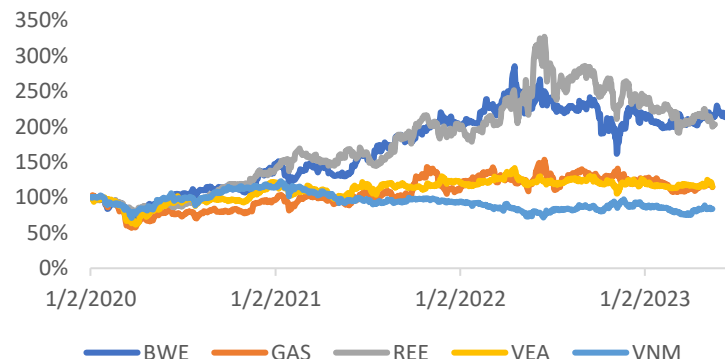
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BWE	10	20	20	25	30
GAS	15	20	20	20	15
REE	15	15	20	30	35
VEA	25	20	20	20	15
VNM	35	30	20	5	5

127	136	144	163	173
------------	------------	------------	------------	------------

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HĐ trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

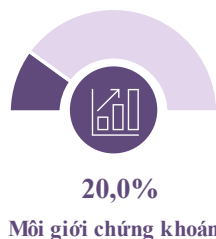
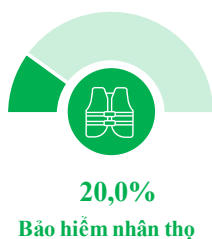
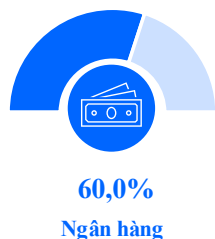
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 13/10/2023):

Danh mục	3,5%	-8,2%	25,8%	146,5%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	2,3%	-6,8%	10,6%	25,4%

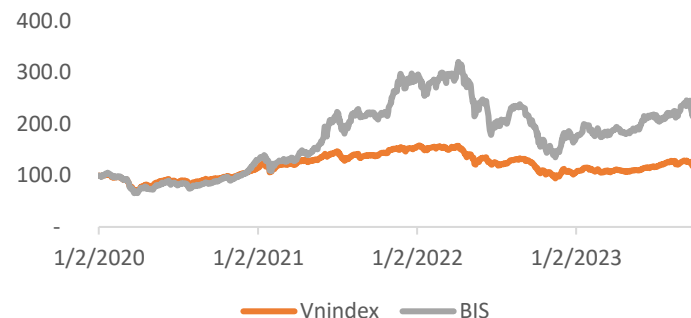
Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

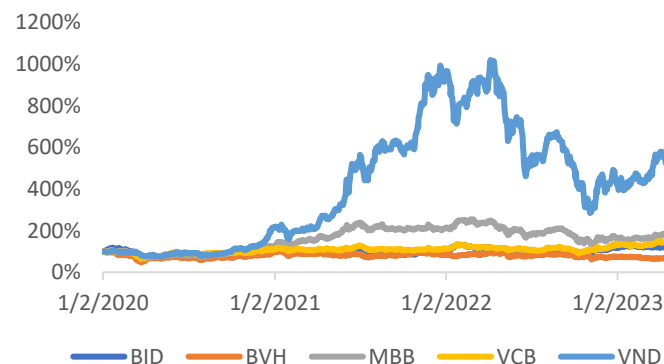
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	160	189	222	311	329

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 13/10/2023):

Danh mục	3,4%	-9,1%	42,0%	163,3%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	2,3%	-6,8%	10,6%	25,4%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng

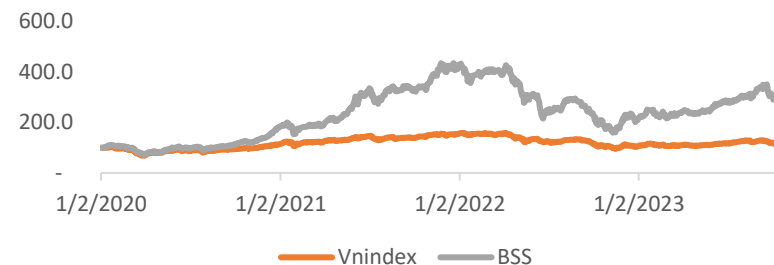


20,0%
Thép và sản phẩm thép

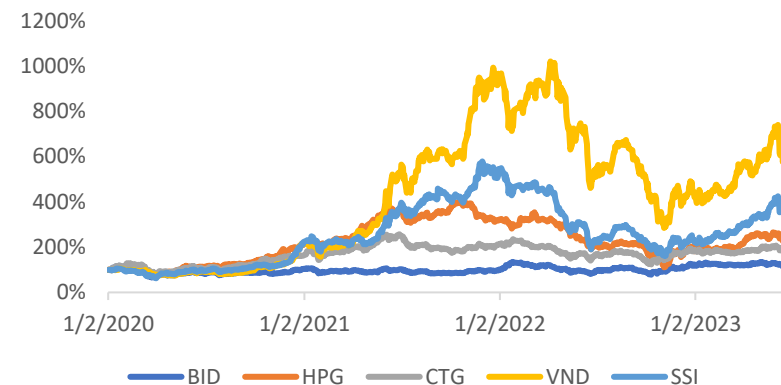


40,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	248	270	314	406	442

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ngày báo cáo
OCB	MUA	VND 26.500	Link	14/09/2023
NKG	MUA	VND 26.150	Link	12/09/2023
PHR	MUA	VND 60.900	Link	11/09/2023
FRT	NẮM GIỮ	VND 82.300	Link	29/08/2023
GAS	MUA	VND 113.900	Link	25/08/2023
VPB	NẮM GIỮ	VND 21.100	Link	23/08/2023
ACB	MUA	VND 27.500	Link	21/08/2023
BCM	NẮM GIỮ	VND 78.000	Link	16/08/2023
HPG	MUA	VND 31.600	Link	11/08/2023
PVD	NẮM GIỮ	VND 29.200	Link	01/08/2023
VNM	NẮM GIỮ	VND 83.000	Link	01/08/2023
HDG	NẮM GIỮ	VND 32.800	Link	05/07/2023
TCB	NẮM GIỮ	VND 36.050	Link	04/07/2023
PVT	MUA	VND 26.800	Link	04/07/2023
BID	NẮM GIỮ	VND 49.150	Link	29/06/2023
KBC	MUA	VND 31.300	Link	19/06/2023
PC1	NẮM GIỮ	VND 33.400	Link	07/06/2023
PET	NẮM GIỮ	VND 29.800	Link	09/06/2023
VIB	MUA	VND 26.800	Link	02/06/2023
VCB	MUA	VND 109.850	Link	24/05/2023
IDC	TRUNG LẬP	VND 36.800	Link	22/05/2023
CTG	NẮM GIỮ	VND 31.800	Link	12/05/2023
DGW	NẮM GIỮ	VND 31.400	Link	11/05/2023
PLX	NẮM GIỮ	VND 40.800	Link	15/05/2023
NLG	NẮM GIỮ	VND 38.000	Link	08/05/2023
FPT	MUA	VND 93.500	Link	05/05/2023

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.